

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v đề xuất kế hoạch thực
hiện chương trình mục tiêu
công nghệ thông tin năm
2020 trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; Công văn số 2092/BTTTT-KHTC ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng, đề xuất kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề xuất kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu công nghệ thông tin (CNTT) năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung sau:

1. Một số kết quả thực hiện chương trình mục tiêu CNTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thời gian qua:

Trong năm 2019 và các năm qua tỉnh Quảng Ngãi không được bố trí kinh phí hỗ trợ từ Chương trình để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình mục tiêu CNTT giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả cụ thể về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo *(phụ lục 1 đính kèm)*.

2. Đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề xuất kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin (giai đoạn 2016-2020) cho năm 2020 đối với tỉnh Quảng Ngãi, gồm 01 nội dung sau:

- Tên nhiệm vụ: Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung tỉnh Quảng Ngãi.

- Mục tiêu: Nhằm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu... giữa các ứng dụng, hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh đồng thời là đầu mối kết nối ra bên ngoài.

- Nội dung thực hiện: Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

- Kinh phí thực hiện: 06 tỷ đồng.

- Kinh phí đối ứng thực hiện:

+ Kinh phí của Chương trình: 04 tỷ đồng (Năm 2020: 04 tỷ đồng).

+ Kinh phí địa phương: 02 tỷ đồng (Năm 2020: 02 tỷ đồng).

Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện và đề nghị hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu CNTT giai đoạn 2019-2020 cho năm 2020 đối với tỉnh Quảng Ngãi (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Kính báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: C, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc329}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Dũng

PHỤ LỤC 1
Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu CNTT
giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Kèm theo Công văn số 4259/UBND-KGVX ngày 30/7/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. Một số kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu CNTT

1. Đánh giá chung

Cơ sở hạ tầng của Hệ thống mạng thông tin phát triển sâu, rộng đến tất cả các phường, xã, thị trấn; Công thông tin điện tử tỉnh và các Công thành phần thuộc các cơ quan cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố cùng với các báo điện tử, trang thông tin điện tử đã góp phần quan trọng phản ánh kịp thời các thông tin liên quan đến quá trình xây dựng và phát triển của tỉnh; nhiều dịch vụ hành chính công từng bước được xác lập góp phần làm minh bạch, dân chủ, công bằng trong việc tiếp cận thông tin và thực hiện các dịch vụ hành chính công đối với người dân và doanh nghiệp qua Internet ở các cấp độ khác nhau; nhiều công cụ, giải pháp để khai thác các dịch vụ trong các doanh nghiệp bước đầu được đầu tư và đã phát huy được lợi thế, đem lại hiệu quả cho tổ chức và công dân, nhất là các dịch vụ giá trị gia tăng được cung ứng bởi các doanh nghiệp viễn thông, đã thúc đẩy quá trình xây dựng và hình thành nền hành chính điện tử địa phương, ngày càng nâng cao năng lực phục vụ tổ chức và công dân.

2. Một số kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình

2.1. Về hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT

- Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 7 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông bao gồm: VNPT, Viettel, MobiFone, Vietnamobile, Gtel Mobile, Truyền hình cáp Sài Gòn Tourist (SCTV), Công ty Viễn thông FPT chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi. Hệ thống mạng cáp quang đã được phát triển đến 183/184 xã, phường, thị trấn (xã An Bình huyện Lý Sơn). Các mạng VNPT, Mobifone, Viettel đồng loạt triển khai dịch vụ Internet băng rộng di động 3G, 4G trên toàn mạng lưới, nâng tỉ lệ phủ sóng 3G, 4G đạt khoảng 85% khu vực dân cư của tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và thông tin liên lạc. Tổng số thuê bao điện thoại di động ước đạt 970.000 thuê bao; cố định 25.800 thuê bao; 3G, 4G khoảng 29.500 thuê bao; thuê bao Internet băng rộng cố định đạt 95.000 thuê bao.

- Số trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS) đạt 1.350 trạm (gồm 2G, 3G và 4G). Các doanh nghiệp viễn thông đang tiếp tục đầu tư nâng cấp và xây dựng mới cơ sở hạ tầng ở các khu đô thị tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa đảm bảo đủ dung lượng, chất lượng phục vụ nhu cầu phát triển viễn thông trong tỉnh.

- Hầu hết các cơ quan nhà nước đã trang bị đủ số lượng máy vi tính cần thiết, các thiết bị CNTT khác, các phần mềm chuyên dụng được trang bị đồng bộ, nhằm hoàn thiện mạng LAN có kết nối Internet tốc độ cao, để phục vụ công tác chuyên môn, quản lý điều hành của từng đơn vị; hầu hết đã bố trí, phân công cán bộ phụ trách về CNTT.

- Mô hình một cửa hiện đại đã được triển khai xây dựng và ứng dụng tại 7/14 UBND cấp huyện và nhiều cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức.

- Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng hoàn thành, vận hành chính thức từ tháng 01/2018 (đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông). Hiện nay đã cài đặt và quản lý vận hành 02 hệ thống thông tin của tỉnh: Phần mềm quản lý CBCCVC của tỉnh và Phần mềm một cửa điện tử dùng chung trong các cơ quan nhà nước.

- Dự án “Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2025” đã được UBND tỉnh phê duyệt, đang trong giai đoạn thực hiện.

Nhìn chung, hạ tầng kỹ thuật CNTT-VT cơ bản đã đáp ứng tương ứng các yêu cầu triển khai các ứng dụng CNTT hiện nay trên địa bàn tỉnh.

2.2. Hiện trạng về hệ thống thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Ứng dụng, tác nghiệp dùng chung phục vụ quản lý và điều hành

- Hầu hết cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước các cấp đã được cấp địa chỉ thư điện tử (với hơn 7.000 địa chỉ thư điện tử theo tên miền quangngai.gov.vn đã được cấp phát); tỷ lệ CBCC thường xuyên sử dụng thư điện tử trong trao đổi công tác đạt khoảng trên 70%.

Các loại văn bản như lịch công tác, giấy mời, báo cáo, dự thảo văn bản trình, tài liệu phục vụ họp,... đều được các cơ quan nhà nước trao đổi qua thư điện tử công vụ hoặc trên môi trường mạng.

- Tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và huyện đã triển khai và ứng dụng hệ thống phần mềm eOffice để phục vụ công tác quản lý và điều hành. Việc ứng dụng hệ thống đã giúp tiết kiệm về thời gian và chi phí văn phòng phẩm, chỉ đạo và phân công công tác nhanh chóng, kịp thời; công tác lưu trữ hồ sơ và tìm kiếm văn bản thuận lợi, nhanh chóng, chính xác phục vụ đắc lực cho việc nắm bắt thông tin để xử lý, giải quyết công việc có liên quan, góp phần nâng cao nhận thức và tạo dần thói quen ứng dụng CNTT trong phục vụ công tác chuyên môn, quản lý điều hành công việc.

- Tính đến thời điểm hiện tại, đã phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ đăng ký và cấp phát tổng cộng 1.654 chứng thư số (1.188 chứng thư số cá nhân + 466 chứng thư số đơn vị). UBND tỉnh đã ban hành Quy chế quản lý và

sử dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2015).

- Hệ thống thông tin của tỉnh: Phần mềm quản lý CBCCVC của tỉnh và phần mềm một cửa điện tử dùng chung trong các cơ quan nhà nước (phục vụ hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi từ tháng 4/2018) được cài đặt, vận hành tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, tập huấn và hướng dẫn, cảnh báo về công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin được chú trọng và duy trì thường xuyên.

b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi (www.quangngai.gov.vn) và 100% các sở, ngành và địa phương đã xây dựng hoàn thiện, chuyển đổi thành Cổng Thông tin thành phần, nội dung phản ánh kịp thời và sinh động hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, hình ảnh thiên nhiên và con người Quảng Ngãi.

- Cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành và thủ tục hành chính của tỉnh đã được xây dựng, cung cấp và cập nhật thường xuyên trên Internet, phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và tăng cường năng lực phục vụ người dân và doanh nghiệp. Công tác tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức cũng đã được các cơ quan nhà nước chú trọng thực hiện, tiếp nhận và trả lời kịp thời; đã xây dựng và đưa vào hoạt động chuyên mục "Góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật" trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Đến nay đã cung cấp 100% dịch vụ hành chính công mức độ 2 được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin của các địa phương, sở, ban, ngành; nhiều hồ sơ thủ tục hành chính của các địa phương, sở ngành được xử lý trực tuyến tại mức độ 3, 4.

Tuy nhiên, hiện nay để đảm bảo việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt hiệu quả, kết quả cao nhất cũng như góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì rà soát và chỉ lựa chọn xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC có số lượng phát sinh hồ sơ nhiều và thuận tiện cho người dân khi đăng ký trực tuyến, đồng thời đảm bảo các giải pháp để người dân và tổ chức tham gia sử dụng.

- UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai thống nhất phần mềm một cửa điện tử dùng chung cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ CNTT. Phần mềm đã được triển khai và vận hành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh từ tháng 4/2018 (<https://motcua.quangngai.gov.vn>). Trong thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp

triển khai cho tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Một số ứng dụng CNTT chuyên ngành tiêu biểu như: Chương trình quản lý doanh nghiệp, dự án đầu tư; chương trình quản lý đất, cấp quyền sử dụng đất VLIS; triển khai phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch trực tuyến tại UBND các xã, phường, thị trấn và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; phần mềm quản lý khai báo và nộp thuế điện tử; cơ sở dữ liệu tổng hợp thông tin nông nghiệp; phần mềm quản lý khám, chữa bệnh (VNPT HIS) đã triển khai đến 100% các trạm Y tế xã, phường, thị trấn; 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế đã triển khai Hệ thống thông tin giám định Bảo hiểm Y tế và gửi dữ liệu liên thông qua mạng Internet,....

- Ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị ngành dọc như Thuế, Hải quan, Ngân hàng nhà nước, Điện lực, Phát thanh - Truyền hình, Công an,... đã được đẩy mạnh triển khai hỗ trợ công tác quản lý điều hành và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.

II. Một văn bản, chính sách đã được ban hành phục vụ thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình

- Quyết định số 51/2015/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của UBND tỉnh về quy chế quản lý sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Quảng Ngãi.

- Kế hoạch số 1242/KH-UBND ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2017.

- Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh 2016-2020.

- Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

- Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2022.

- Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 1.0.

- Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

III. Tổng hợp Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu CNTT 2016-2019:

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2016-2019

ĐVT: Triệu đồng

[illegible]

TT	Dự án, Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung nhiệm vụ (chi tiết)	Khối lượng thực hiện	Địa điểm triển khai	Cơ quan chủ trì	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
								NSTU'		NSDP		Khác	
								Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp		
	Cung cấp giải pháp hệ thống phần mềm một cửa điện tử cho các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi	Triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước theo hình thức thuê dịch vụ CNTT	Thuê phần mềm lõi một cửa điện tử dùng chung cho toàn tỉnh	Cài đặt, hướng dẫn vận hành cho 18 đơn vị cấp tỉnh và 7 đơn vị cấp huyện	18 đơn vị cấp tỉnh (bao gồm trung tâm hành chính công) và 7 đơn vị cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2.300				X		
2	Tạo lập mới CSDL												

TT	Dự án, Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung nhiệm vụ (chi tiết)	Khối lượng thực hiện	Địa điểm triển khai	Cơ quan chủ trì	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
								NSTU'		NSDP		Khác	
								Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp		
2.1	Phần mềm Cơ sở dữ liệu về quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Xây dựng phần mềm và CSDL quản lý nhà nước về quy hoạch đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	- Khảo sát, thu thập và xây dựng CSDL quy hoạch; xây dựng phần mềm phục vụ quản lý, cập nhật, khai thác CSDL	Đang thực hiện	Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	440				X		
2.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng và thiết bị, phần mềm quản lý	Xây dựng CSDL và phần mềm quản lý người có công trên địa bàn tỉnh Quảng	Chuẩn hóa, số hóa dữ liệu người có công; trang thiết bị phục vụ; xây dựng phần mềm quản lý	Đang thực hiện	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	2.990				X		

TT	Dự án, Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung nhiệm vụ (chi tiết)	Khối lượng thực hiện	Địa điểm triển khai	Cơ quan chủ trì	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
								NSTU'		NSDP		Khác	
								Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp		
		Ngãi											
2.3	Xây dựng phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội	Xây dựng CSDL và phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh	Xây dựng phần mềm quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội	Đang thực hiện	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	1.380				X		
2.4	Xây dựng Hệ thống phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi		* Phục vụ việc tự đánh giá của công chức, viên chức; đánh giá tổng hợp của Thủ trưởng cơ quan; tổng hợp đánh giá của ngành/địa phương. * Thống kê kết quả toàn tỉnh		Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	3.900				x		

TT	Dự án, Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung nhiệm vụ (chi tiết)	Khối lượng thực hiện	Địa điểm triển khai	Cơ quan chủ trì	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
								NSTU'		NSDP		Khác	
								Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp		
2.5	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản lý thi đua khen thưởng		* Quản lý danh mục và một phần tài liệu (số hóa) của Hồ sơ TĐKT các thời kỳ; lưu trữ, thống kê, tìm kiếm. * Thực hiện qui trình nghiệp vụ về công tác TĐKT từ cơ sở đến tỉnh		Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	2.950						

PHỤ LỤC 2
BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN GIAI ĐOẠN
2016-2020

TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2020

(Đính kèm Công văn số 4259/UBND-KGVX ngày 30/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Dự án, Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung nhiệm vụ (chi tiết)	Khối lượng thực hiện	Địa điểm triển khai	Cơ quan chủ trì	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn					Ghi chú
								NSTU		NSDP		Khác	
								Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp		
I	Thực hiện bằng nguồn vốn sự nghiệp												
1	Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi.	Nhằm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu... giữa các ứng dụng, hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh đồng thời là đầu mối kết nối ra bên ngoài.	Xây dựng Trục liên thông tích hợp các ứng dụng của Quảng Ngãi nhằm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu... giữa các ứng dụng, hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh đồng thời là đầu mối kết nối ra bên ngoài	chưa thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	6.000		4.000		2.000		
	Tổng cộng							0	4.000	0	2.000	0	